

Bản án số: 229/2018/HS-ST
Ngày 24-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Hồng Nga;
2. Ông Ngô Văn Hòa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 207/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Đình Th, sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Xóm B, xã Th Ng, huyện C L, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: Số 55B, đường ĐT743, khu phố Đ Ch phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Hải Tr, sinh năm 1951 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1952; bị cáo có 05 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1986; bị cáo có vợ tên Trương Thị Th, sinh năm 1993; bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 09/5/2018, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Hữu Ngh, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 300/13 đường X V Ngh T, Phường HM, quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Ông Lê Văn Th, sinh năm 1994; thường trú: Thôn H M, xã Tr H, huyện Tri Ph, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở: Số 24/17 khu phố B Đ 3, phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 26/33A khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

4. Ông Phạm Văn Ph, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Ea Br, xã B Adr, huyện Kr

A, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

5. Bà Võ Thị Phước L, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 150/31/29 đường 26/3 phường Bì H H, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

6. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1980; địa chỉ: Số BH, đường số T, khu phố H, phường H B Ch, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

7. Ông Bùi Kim D, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Qu T 3, thị trấn B Tr, huyện Kr A, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

8. Ông Trần Hữu Ngh, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 300/13 đường X V Ngh T, Phường HM, quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Tr, sinh năm 1982; thường trú: Xóm H, xã Â Th, huyện H Â, tỉnh Bình Định; chỗ ở: Số 15N/1B khu phố Đ A 2, phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hoàng Thi, sinh năm 1987; thường trú: Số 01/8 khu phố Đ A 2, phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1983; thường trú: Xóm M, X M, xã L M, huyện M L, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số 55B khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình Th và người đàn ông tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là bạn bè, quen biết nhau ngoài xã hội.

Khoảng 17 giờ ngày 09/5/2018, Trần Đình Th đang ở nhà trọ số 55B, đường ĐT743, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì tên H điều khiển xe mô tô Exciter không rõ biển số đi cùng một người thanh niên lạ mặt (chưa rõ nhân thân, lai lịch), người này điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future biển số 59S1-527.01 đến nói với Th là cho H gửi xe mô tô vừa lấy trộm được thì Th đồng ý nên người thanh niên đi cùng H đem chiếc xe vừa trộm được đến dựng trước dãy trọ của Th thuê ở, rồi người thanh niên này và tên H đi về. Sau khi H đi thì Th dẫn xe mô tô Honda Future biển số 59S1-527.01 vào trong phòng số 2 của dãy trọ Th thuê ở cất giấu.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, tên H và người thanh niên lạ mặt đem đến 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59P2-268.81 nhờ Th cất giấu. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, tên H và người thanh niên lạ mặt tiếp tục đem đến 01 xe mô tô hiệu Honda Aiblade biển số 59X2-659.99. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, tên H và người thanh niên lạ mặt đem đến 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 47L1-207.72 cho Th cất giấu. Do có ông Trần Hữu Ngh bị mất xe mô tô hiệu Honda Future biển số 59S1-527.01 ở địa bàn thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, xe có định vị nên ông Ngh đi tìm xe theo định vị xác định xe đang ở địa chỉ số 55B, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Ông Ngh báo Công an phường T Đ H, thị xã D A, sau đó

ông Ngh đi đến kiểm tra phòng trọ của Th thuê ở phát hiện xe của ông Ngh đang cất giấu trong phòng trọ số 2, đồng thời Công an phường tạm giữ trong phòng trọ số 2 thêm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 47L1-207.72 và phía trước phòng trọ của Th thuê ở 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59P2-268.81 và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59X2-659.99. Cả 4 xe ổ khóa đều bị hỏng do cạy phá, ngoài ra Công an phường còn tạm giữ 04 gương chiếu hậu xe mô tô và 01 bộ đồ sửa xe của tên Hải để trong phòng trọ của Thường.

Quá trình điều tra xác định:

- Khoảng 17 giờ ngày 09/5/2018, ông Trần Hữu Ngh bị mất trộm xe mô tô hiệu Honda Future biển số 59S1-527.01 khi đang dựng trước tiệm điện thoại H A thuộc khu phố B Đ, phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương. Do xe có định vị nên ông Ngh báo Công an và tìm được xe tại phòng trọ của Th.

- Khoảng 17 giờ ngày 09/5/2018, ông Lê Văn Th bị mất trộm xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59P2-268.81 khi đang dựng phía trước shop Giày tại địa chỉ số 49 đường L Th K, khu phố Th L 2, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Ông Th đã đến Công an phường D A trình báo (đã trả lại xe cho ông Th).

- Khoảng 18 giờ ngày 09/5/2018, bà Hoàng Thị H bị mất trộm xe mô tô biển số Honda Airblade biển số 59X2-659.99 khi xe đang dựng trước nhà số 26/33A khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Bà H đến Công an phường T Đ H trình báo (đã trả lại xe cho bà H).

- Khoảng 18 giờ ngày 09/5/2018, ông Phạm Văn Ph mất trộm xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 47L1-207.72 khi đang dựng trước shop quần áo T V tại địa chỉ số 57/16A, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Ông Ph đã đến Công an phường T Đ H trình báo (đã trả lại xe cho ông Ph).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 140/BB.ĐG ngày 24/5/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 47L1-207.72 trị giá 10.000.000 đồng; Xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59X2-659.99 trị giá 30.000.000 đồng; Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59P2-268.81 trị giá 30.000.000 đồng và Xe mô tô hiệu Honda Future biển số 59S1-527.01 trị giá 25.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận định giá tài sản số 140/BB.ĐG ngày 24/5/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đối với vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D A ra thông báo gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Th A xử lý theo thẩm quyền. Đối với vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Dĩ An do chưa xác định được đối tượng và thời hạn điều tra đã hết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án. Đối với tên H và tên thanh niên giao xe cho Th, chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh xử lý sau. Đối với 04 gương chiếu hậu của xe mô tô, 01 bộ đồ sửa xe của tên H để trong phòng trọ của Th, do chưa bắt được tên H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục tạm giữ để xác minh khi nào bắt được tên H xử lý sau và đối với 01 ổ khóa thu giữ ở phòng trọ là của ông Nguyễn Mạnh C – người quản lý dãy trọ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại ổ khóa cho ông C.

Tại Cáo trạng số 217/CT-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Trần Đình Th về tội “Chứa chấp tài

sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Đình thường về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trần Đình Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước và sim số 0966.795.279 sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào lúc 17 giờ đến 19 giờ ngày 09/5/2018 tại phòng trọ số 02 nhà trọ số 55B, đường ĐT743, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Đình Th biết rõ tài sản gồm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 47L1-207.72 trị giá 10.000.000 đồng, 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59X2-659.99 trị giá 30.000.000 đồng, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59P2-268.81 trị giá 30.000.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Honda Future biển số 59S1-527.01 trị giá 25.000.000 đồng do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn nhận xe cất giấu vào nơi mình thuê để ở.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ do người khác phạm tội mà có, thì phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Trần Đình Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và người chứng kiến trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 217/CT-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Trần Đình Th về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định

khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có việc làm ổn định, lao động chính trong gia đình và hiện nuôi hai con nhỏ.

Đối với vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra thông báo gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An xử lý theo thẩm quyền. Đối với vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Dĩ An do chưa xác định được đối tượng và thời hạn điều tra đã hết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án. Đối với tên H và tên thanh niên giao xe cho Th, chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh xử lý sau. Đối với 04 gương chiếu hậu của xe mô tô, 01 bộ đồ sửa xe của tên H để trong phòng trọ của Th, do chưa bắt được tên H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục tạm giữ để xác minh khi nào bắt được tên H xử lý sau và đối với 01 ổ khóa thu giữ ở phòng trọ là của ông Nguyễn Mạnh C – người quản lý dãy trọ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại ổ khóa cho ông C là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước và sim số 0966.795.279 sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với mức hình phạt như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nghề nghiệp ổn định, là lao động chính trong gia đình, hiện nuôi con nhỏ đồng thời có nơi cư trú rõ ràng, thời giam tạm giam cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình Th phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình Th 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trần Đình Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Trần Đình Th ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo Th không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Nokia 1134 (số IMEI :355127073169866)

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0966.795.279.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đình Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa